**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT - LỚP 2***

**Bài 3: Tiết 2: Tiết 3: MỞ RỘNG VỐN TỪ NGHỀ NGHIỆP**

**Tiết chương trình: 162**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-**Mở rộng được vốn từ về nghề nghiệp, (từ ngữ chỉ nghề nghiệp và từ ngữ chỉ hoạt động tương ứng); đặt được câu Ai làm gì? theo mẫu.

 -Yêu quý mọi vật , mọi người trong cuộc sống xung quanh.

 ***- Giới thiệu thêm một số hình ảnh về người Công an Nhân dân Việt Nam giữ gìn trật tự.***

***- Biết làng chiếu cối Phú Tân, ngoài ra còn có các làng nghề truyền thống ở Phú Yên mà em biết: Bánh tráng Đông Bình, Làng bó chổi Mỹ Thành, Làng làm muối ở Tuyết Diêm Sông Cầu,...***

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

 -Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được)

**2. Học sinh:**

 - Sách giáo khoa TV 2, tập 1.

HS mang tới lớp sách/ báo có bài đọc về công việc, nghề nghiệp đã đọc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’******15’******15’*** | **1. Hoạt động mở đầu**- GV cho HS bắt bài hát.- GV giới thiệu bài. GV giới thiệu trực tiếp vào bài MRVT Nghề nghiệp- GV ghi bảng tên bài**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Luyện từ***-HS quan sát tranh, tìm từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp của mỗi người có trong từng bức tranh; nói thêm các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp.* ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV mời 1HS đọc yêu cầu Bài tập 3: Tìm từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp của mỗi người có trong từng bức tranh.- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa bài tập.***Bước 2: Hoạt động nhóm***- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm:+ Quan sát hành động của từng nhân vật trong tranh, tìm từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp của mỗi người trong tranh.+ HS có thể nói các từ khác nhau nhưng vẫn cùng một ý nghĩa. Ví dụ: thợ xây – công nhân xây dựng. + Chia sẻ thêm về các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp- GV mời đại diện 2-3 HS trình bày kết quả. Yêu cầu HS chia sẻ thêm về các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp.- GV nhận xét, khen ngợi nhóm tìm được nhiều từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp. –GV nhận xét kết quả.**Hoạt động 2: Luyện câu***-HS quan sát câu mẫu, đặt 1-2 câu về công việc của một người có trong bức tranh ở Bài tập 3 (theo mẫu); viết vào vở bài tập câu về công việc của một người tìm được ở Bài tập 3.* ***Bước 1: Hoạt động cả lớp*** - GV mời 1HS đọc yêu cầu Bài tập 4: Đặt 1-2 câu về công việc của một người có trong bức tranh ở Bài tập 3 (theo mẫu).- GV hướng dẫn HS quan sát câu mẫu: Bác nông dân cấy lúa.+ Câu có 2 thành phần: Ai (bác nông dân), làm gì (cấy lúa).+ HS đặt 1-2 câu về công việc của một người có trong bức tranh ở Bài tập 3 (nông dân, công an, công nhân xây dựng, chài lưới, bác sĩ, phi công) theo mẫu trên.- GV mời 2-3 HS nói trước lớp. ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS thực hiện bài tập vào vở.- GV mời 1-2 HS đọc bài.- GV nhận xét, đánh giá.  | -HS hát-HS lắng nghe-HS đứng yêu cầu BT 3.- HS quan sát tranh minh họa. - HS lắng nghe, thực hiện. - HS trình bày trước lớp: *nông dân, công an, công nhân xây dựng, chài lưới, bác sĩ, phi công.*- HS nói thêm các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp: *giáo viên, bảo vệ, y tá, ca sĩ, họa sĩ.* – HS nghe GV nhận xét kết quả, chữa bài. – HS đọc yêu cầu Bài tập 4.– HS xác định yêu cầu của BT 4.- HS lắng nghe, thực hiện. – HS làm việc trong nhóm đôi. -HS nói trước lớp đặt câu theo yêu cầu,trình bày: + Chú công an đi bắt tội phạm.+ Chú công nhân xây dựng xây nhà cao tầng. - HS viết vào VBT 2 câu về công việc của một người tìm được ở BT3.- HS đọc bài trước lớp. - HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.- HS nghe GV nhận xét, đánh giá.   |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**